

MST: 1300107429

Bến Tre, ngày 14 tháng 6 năm 2020

Số: 92/BC-TLBT

CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN

ĐẾN Số:.....A.3.F.F.....  
Ngày: 29/10/2020  
H.Đ.T.V...D.G.D.  
Chuyển: T.C.K.T., K.H.V.T..

**BÁO CÁO**

**Đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và giai đoạn 2017-2019**



TCNS, BKS, KSNB

*W*

**I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2017-2019**

**1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm báo cáo(2020)
1	<b>Sản phẩm chủ yếu sản xuất</b>	Tr.bao	100,26	110,17	137,36	102,50
a)	- Nội tiêu	"	16,67	15,38	15,56	16,50
b)	- Xuất khẩu	"	64,36	69,06	104,05	86,00
c)	- Gia công	"	19,23	25,73	17,76	0,00
2	<b>Tổng doanh thu</b>	Tỷ đồng	537,29	590,65	568,44	462,555
3	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	"	21,80	24,77	27,76	24,900
4	<b>Nộp ngân sách</b>	"	51,50	88,64	98,76	38,559
5	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	Triệu USD	10,70	12,07	16,38	13.251
6	<b>Kế hoạch đầu tư phát triển</b>	"	-	-	1,755	
a)	Nguồn ngân sách					
b)	Vốn vay					
c)	Vốn khác				1,755	
7	<b>Tổng lao động</b>	Người	202	189	194	194
8	<b>Tổng quỹ lương</b>	Tỷ đồng	31,324	31,797	36,152	31,074
a)	Quỹ lương quản lý	"	2,054	2,054	2,595	1,508
b)	Quỹ lương lao động	"	29,270	29,743	33,557	29,566

**2. Thực hiện các dự án trọng điểm (Giai đoạn 2017-2019)**

Trong các năm 2017, 2018 Công ty không có dự án trọng điểm nào. Cuối năm 2019 Công ty triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà kho trung chuyển

Mục tiêu đầu tư: Hợp lý hóa trong việc bảo quản, dự trữ nguyên liệu, vật tư cấp phát phục vụ hoạt động sản xuất

Tình hình thực hiện: Trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án. Tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng với nhà thầu trúng thầu vào tháng 11 năm 2019.

### **3. Những thay đổi chủ yếu**

- Về các khoản đầu tư: Theo kế hoạch 5 năm giai đoạn 2014- 2018, Công ty không có các dự án trọng điểm. Tuy nhiên bước vào năm 2019 trước cơ hội mở rộng sản xuất gia tăng sản lượng sản xuất xuất khẩu, Công ty tiến hành lập dự án đầu tư hạ tầng nhà xưởng và khởi công xây dựng vào cuối năm 2019

- Về chiến lược kinh doanh, sản phẩm thị trường: Cuối năm 2019 Công ty triển khai chuyển đổi thiết kế mẫu mã mới kiểu dáng relock 8 cạnh và mẫu Super Slim. Bước đầu sản phẩm relock đã được Công ty sản xuất xuất khẩu. Về sản phẩm Super Slim đang trong giai đoạn hoàn thiện

### **4. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu**

- Thực hiện đề án tái cấu trúc và việc xây dựng hệ thống phân phối chung của Tổng Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc thống nhất, phân chia lại thị trường, chống cạnh tranh nội bộ, phát huy tối đa nội lực từng đơn vị, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh sản phẩm.

- Hiện đa số sản phẩm thuốc điều của công ty ở dạng phổ thông nên cạnh tranh rất khó khăn. Có quá nhiều nhãn hiệu phổ thông trên thị trường tạo sự cạnh tranh gay gắt, các sản phẩm phổ thông chịu sức ép rất lớn từ thuốc lá giả và thuốc lá nhập lậu giá rẻ.

- Sản phẩm xuất khẩu khai thác ở mức giá trung bình thấp, nhãn hiệu phần lớn của đối tác nước ngoài nên công ty không nắm được thị trường tiêu thụ. Thị trường xuất khẩu không mang tính lâu dài, ổn định, do đó rất khó trong việc hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh.

### **5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai**

- Tạo niềm tin của khách hàng thông qua việc cung cấp một cách tối ưu những sản phẩm có chất lượng cao và ổn định.

- Không ngừng cải tiến, phát triển sản phẩm mới và khác biệt nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

- Phấn đấu giảm tar và nicotine trong điều thuốc để giảm bớt sự độc hại cho người tiêu dùng.

- Đảm bảo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động.

- Phân đầu giảm tar và nicotine trong điều thuốc để giảm bớt sự độc hại cho người tiêu dùng.

- Đảm bảo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động.

**BIỂU SỐ 1**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện 2020
<b>1</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu sản xuất</b>	<b>Tr.bao</b>	<b>100,26</b>	<b>110,17</b>	<b>137,36</b>	<b>109,47</b>
a)	- Nội tiêu	"	16,67	15,38	15,56	17,00
b)	- Xuất khẩu	"	64,36	69,06	104,05	91,00
c)	- Gia công		19,23	25,73	17,76	1,47
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>537,29</b>	<b>590,65</b>	<b>568,44</b>	<b>462,555</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>"</b>	<b>21,80</b>	<b>24,77</b>	<b>27,76</b>	<b>24,90</b>
<b>4</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	<b>"</b>	<b>51,50</b>	<b>88,64</b>	<b>98,76</b>	<b>38,559</b>
<b>5</b>	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	<b>Triệu USD</b>	<b>10,70</b>	<b>12,07</b>	<b>16,38</b>	<b>13.620</b>
<b>6</b>	<b>Kế hoạch đầu tư phát triển</b>	<b>"</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>1,755</b>	<b>2,75</b>
a)	Nguồn ngân sách					
b)	Vốn vay					
c)	Vốn khác				1,755	2,75
<b>7</b>	<b>Tổng lao động</b>	<b>Người</b>	<b>202</b>	<b>189</b>	<b>194</b>	<b>194</b>
<b>8</b>	<b>Tổng quỹ lương</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>31,324</b>	<b>31,797</b>	<b>36,152</b>	<b>31,074</b>
a)	Quỹ lương quản lý	"	2,054	2,054	2,595	1,508
b)	Quỹ lương lao động	"	29,270	29,743	33,557	29,566

**Nơi nhận:**

- Tcty, Bộ KHĐT (bc);
- Cty TL Sài Gòn;
- CT, Ban GD;
- Kiểm soát viên;
- Lưu: VT, TCHC.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CHỦ TỊCH**



**Mai Thị Kim Thoa**